

Số: /BC-SGDĐT

Đắk Nông, ngày

BÁO CÁO

Tổng kết công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Kế hoạch số 373/KH-UBND ngày 10/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổng kết công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tỉnh Đắk Nông hiện có 375 cơ sở giáo dục, với tổng số học sinh mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên là 174.725 học sinh¹. Ngoài ra, có 01 Trung tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập tỉnh với 40 em đang theo học.

Thời gian qua, ngành Giáo dục đã chủ động, tích cực phối hợp với các sở, ngành có liên quan và các địa phương trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

Trên cơ sở được giao chủ trì xây dựng và chỉ đạo thực hiện Tiểu dự án “Tăng cường năng lực phòng chống ma túy trong trường học tại các khu vực phức tạp về tệ nạn ma túy” và “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh, sinh viên”; ngày 30/3/2018, Bộ GDĐT ban hành Quyết định số 1235/QĐ-BGDĐT về phê duyệt Đề án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh, sinh viên đến năm 2020” và Quyết định số 1236/QĐ-BGDĐT về phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2020”.

Ngay sau khi Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành theo Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 28/6/2017; Kế hoạch số 376/KH-UBND ngày 14/7/2017 về phòng chống ma túy đến năm 2020 của UBND tỉnh Đắk Nông và 02 đề án của Bộ GDĐT được ban hành, Sở GDĐT kịp thời tham

¹ Trong đó: bậc mầm non có 123 trường, với 38.102 trẻ; cấp tiểu học có 131 trường, với 71.428 học sinh; cấp THCS có 80 trường, với 44.598 học sinh; cấp THPT có 32 trường, với 19.653 học sinh; có 01 Trung tâm GDTX-Ngoại ngữ, tin học tỉnh và 07 Trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện, với 729 học viên.

muu UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành nhiều văn bản² chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ

Công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống tệ nạn ma túy đã được quan tâm, triển khai đồng bộ ở các cấp học, đa dạng về hình thức thông tin, tuyên truyền và trở thành phong trào thường xuyên, liên tục ở hầu hết các địa phương, cơ sở giáo dục.

Chỉ đạo thực hiện việc lồng ghép nội dung phòng, chống ma túy vào các chương trình học tập, sinh hoạt chính khoá, ngoại khoá với sự tham gia tích cực của các tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong nhà trường. Các hoạt động này đã góp phần tích cực trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn sự xâm nhập của tệ nạn ma túy trong học sinh.

Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức nhiều buổi tuyên truyền, phát tài liệu về phòng, chống ma túy; đồng thời, tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy, thi văn nghệ với chủ đề phòng, chống tệ nạn ma túy,... ; qua đó, tạo được sân chơi lành mạnh, thu hút đông đảo học sinh tham gia.

Bên cạnh đó, hưởng ứng Tháng hành động phòng, chống ma túy, Ngày quốc tế phòng, chống ma túy và Ngày toàn dân phòng, chống ma túy (ngày 26/6) hàng năm, Sở GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền, treo băng rôn; trong đó, trọng tâm tuyên truyền, phổ biến về hậu quả, tác hại của ma túy và các chất gây nghiện, chất hướng thần núp bóng các vỏ bọc, hình thức như: tem giấy, bùa lười, cỏ Mỹ, bóng cười,... cho học sinh, phụ huynh học sinh biết; phát động học sinh “Chung tay nói không với ma túy, vì chính bạn và cộng đồng”.

Kết quả, giai đoạn 2016-2020 ngành giáo dục không có trường hợp nhà giáo và học sinh vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy; không có trường hợp phải đưa đi cai nghiện ma túy.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

² Các văn bản UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành:

- Kế hoạch số 470/KH-UBND ngày 30/10/2015 về triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2020”;

- Kế hoạch số 1578/KH-UBND ngày 02/10/2017 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Đắk Nông giai đoạn II (2016-2020);

- Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 28/5/2018 về kế hoạch thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

- Kế hoạch số 494/KH-UBND ngày 21/9/2018 về triển khai Đề án số 06-ĐA/TU ngày 07/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng môi trường học phải thật sự là một trung tâm văn hóa, giáo dục, là nơi rèn luyện con người về tri thức, lý tưởng, phẩm chất đạo đức, nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa - lịch sử dân tộc, địa phương cho thế hệ trẻ giai đoạn 2018-2020;

- Công văn số 124/UBND-KGVX ngày 10/01/2020 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

1. Ưu điểm

Công tác phòng, ngừa ma túy trong học sinh luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đắk Nông; sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành, địa phương và trong triển khai tổ chức thực hiện của các cơ sở giáo dục (100% các cơ sở giáo dục đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và phòng ngừa ma túy cho cán bộ, giáo viên, học sinh trong trường học; qua đó, góp phần giảm tối thiểu số vụ, số người vi phạm pháp luật trong nhà giáo và học sinh).

Học sinh và phụ huynh học sinh đồng thuận cao trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật và ma túy.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế:

Các hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật chưa đi vào chiều sâu, chưa hấp dẫn học sinh; tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền chưa nhiều và chưa phong phú về hình thức.

Các dịch vụ kinh doanh có điều kiện xuất hiện nhiều gần khu vực trường làm ảnh hưởng đến công tác giáo dục ngăn ngừa các tệ nạn xã hội của nhà trường.

Công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa nhà trường và cơ quan công an và chính quyền địa phương có lúc, có nơi chưa chặt chẽ nên việc quản lý học sinh chưa tốt, an ninh, trật tự bên ngoài trường học chưa đảm bảo; công tác phòng chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

2.2. Nguyên nhân:

- Tình hình tội phạm ma túy vẫn ngày càng diễn biến phức tạp, luôn có xu hướng tăng về mức độ vi phạm và số lượng vụ vi phạm. Kết quả đạt được trong công tác phòng ngừa ma túy trong trường học những năm vừa qua là rất quan trọng nhưng chưa thực sự mang tính bền vững; bởi hiện nay, vẫn còn rất nhiều những yếu tố nguy cơ tội phạm, vi phạm pháp luật và ma túy tấn công vào trường học, là những nguyên nhân khách quan gây khó khăn trực tiếp đến công tác phòng ngừa ma túy của các cơ sở giáo dục.

- Ở một số cơ sở giáo dục, việc quản lý, tổ chức phòng, ngừa ma túy trong trường học chưa được đầu tư chiều sâu. Cán bộ kiêm nhiệm chưa đủ năng lực để cập nhật, xử lý tốt các nguồn thông tin trong học sinh, cán bộ, giáo viên liên quan đến tội phạm, vi phạm pháp luật và ma túy. Chưa phát huy tốt vai trò chủ động của học sinh tham gia phòng chống vi phạm pháp luật, phòng, ngừa ma túy trong trường học và cộng đồng.

3. Khó khăn, vướng mắc

Nguồn kinh phí đầu tư cho việc thực hiện các nhiệm vụ phòng, ngừa ma túy còn hạn chế so với nhu cầu, mục đích, mục tiêu đặt ra nên một số mục tiêu cụ thể của các nhiệm vụ, giải pháp phòng chống vi phạm pháp luật và phòng ngừa ma túy chưa đạt yêu cầu.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về phòng ngừa ma túy với các nội dung tuyên truyền về giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống bạo lực học đường, phòng, chống HIV/AIDS, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác nhằm nâng cao năng lực tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ, giáo viên phụ trách công tác này trong trường học.

2. Công an các huyện, thành phố chỉ đạo Công an xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch, thường xuyên tổ chức kiểm tra các dịch vụ kinh doanh có điều kiện, quán hàng rong gần khu vực trường học để kịp thời ngăn chặn, phòng ngừa có hiệu quả các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học.

Phần thứ hai

ĐỀ XUẤT NỘI DUNG CHỦ YẾU TRONG GIAI ĐOẠN TIẾP THEO

Xác định công tác phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống vi phạm pháp luật và phòng ngừa ma túy trong học sinh là nhiệm vụ trọng tâm của ngành. Với phương châm tuyên truyền, giáo dục, phòng ngừa là chính, trong thời gian tới ngành Giáo dục tiếp tục phối hợp với các sở, ngành, địa phương chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt một số giải pháp sau:

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Quy chế phối hợp số 01/QCPH-CAT-SGDĐT ngày 09/3/2016 giữa Sở GDĐT với Công an tỉnh Đắk Nông về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục; đẩy mạnh công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường với lực lượng công an và các tổ chức đoàn thể ở địa phương nhằm đảm bảo an ninh trật tự trong và ngoài trường học, quản lý tốt học sinh và các đối tượng bên ngoài nhà trường; củng cố lực lượng làm công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong nhà trường để kịp thời nắm bắt tình hình, phát hiện, đấu tranh với các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học.

3. Xây dựng tốt mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội. Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các lực lượng của địa phương và gia đình học sinh trong việc quản lý, giáo dục các em. Phát huy vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc bảo vệ, chăm sóc giáo dục học sinh nhất là học sinh mầm non, tiểu học; vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác phối hợp với nhà trường, đoàn thể, chính quyền để quản lý, giáo dục, rèn luyện giúp các em học tập tốt, phòng ngừa ma túy và tệ nạn xã hội.

4. Nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường, chất lượng dạy và học; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác quản lý, giáo dục học sinh, xây dựng khối đoàn kết, chung tay xây dựng “Trường học an toàn về an ninh trật tự”.

5. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh bằng nhiều hình thức, nội dung phù hợp với nhận thức, lứa tuổi. Tiếp tục lồng ghép các nội dung này vào chương trình học một cách hiệu quả. Tổ chức các hoạt động vui chơi, thể thao, các câu lạc bộ, các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa hấp dẫn, thu hút học sinh tham gia. Quan tâm giáo dục, hướng dẫn học sinh sử dụng internet, mạng xã hội hiệu quả, lành mạnh và đúng quy định pháp luật.

6. Tăng cường xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học nhằm giúp học sinh hoàn thiện và phát triển nhân cách, có lối sống văn hóa lành mạnh; xây dựng văn hóa trường học, môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, phòng chống tốt bạo lực học đường, giảm thiểu các hành vi vi phạm pháp luật trong học sinh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông của Sở Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH tỉnh Đắk Nông;
- Lưu: VT, GDTX-CTTT (K).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Sĩ Thành